

SỞ Y TẾ HÒA BÌNH
BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH

Số: 697/TMBG-BVĐKT
V/v Thư mời chào báo giá

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hòa Bình, ngày 21 tháng 5 năm 2025

THƯ MỜI BÁO GIÁ

Kính gửi: Quý nhà cung cấp

Căn cứ Luật đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023; Luật số 57/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của luật quy hoạch, luật đầu tư, luật đầu tư Theo phương thức đối tác công tư và luật đấu thầu.

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu; Nghị định số 17/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật đấu thầu;

Căn cứ nhu cầu khám, chữa bệnh và Kế hoạch phát triển của Bệnh viện.

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hòa Bình kính mời các đơn vị có đủ năng lực và kinh nghiệm Cung cấp công cụ, dụng cụ sửa chữa máy móc thiết bị cho Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hòa Bình, vui lòng gửi hồ sơ chào giá cho Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hòa Bình theo nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hoà Bình, Địa chỉ: Tổ 10, phường Đồng Tiến, Thành phố Hoà Bình, Tỉnh Hoà Bình.

2. Thông tin liên hệ: Cán Thị Thoa, Số điện thoại: 02183896546 -126

3. Cách thức tiếp nhận báo giá: Gửi qua đường bưu điện hoặc gửi trực tiếp văn thư theo địa chỉ: Tổ đấu thầu mua sắm, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hoà Bình, Tổ 10, phường Đồng Tiến, Thành phố Hoà Bình, Tỉnh Hoà Bình. (Trên bì thư ghi rõ: Báo giá cho thư mời báo giá số.... ngày ... tháng ... năm 2025).

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: 05 ngày kể từ ngày ký và được đăng tải trên website của Bệnh viện.

(Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét).

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 30 ngày kể từ ngày nhà cung cấp chào báo giá theo nội dung của Thư mời chào báo giá này.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục hàng hóa: Cung cấp công cụ, dụng cụ sửa chữa máy móc thiết bị cho Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hòa Bình (Chi tiết theo Phụ lục 01 đính kèm).

2. Hồ sơ báo giá gồm các tài liệu:

- Thư báo giá hàng hóa, dịch vụ theo Phụ lục đính kèm
- Hồ sơ năng lực của công ty (01 bản photo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác có ngành nghề kinh doanh phù hợp với yêu cầu của gói thầu).

3. Địa điểm cung cấp và bảo hành hàng hóa: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hoà Bình, Địa chỉ: Tổ 10, phường Đồng Tiến, Thành phố Hoà Bình, Tỉnh Hoà Bình.

4. Thời gian cung cấp hàng hóa, dịch vụ dự kiến: 10 ngày kể từ ngày Hợp đồng ký kết có hiệu lực.

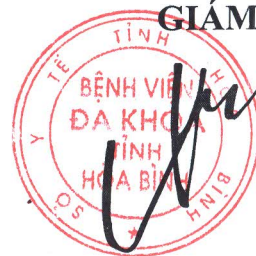
5. Mẫu Báo giá: Chi tiết theo Phụ lục 02 đính kèm.

Lưu ý: Đơn giá của quý công ty đã bao gồm thuế và các chi phí khác (nếu có), bên mua không phải trả bất kỳ một chi phí nào thêm.

Trân trọng. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc (BC);
- Các khoa, phòng Bệnh viện;
- Phòng CTXH (Đăng tải Website Bv);
- Lưu VT; Tổ đấu thầu.



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Hoàng Diệu

PHỤ LỤC SỐ 01: DANH MỤC HÀNG HÓA
(Kèm theo thư mời Số.../TMBG-BVĐKT, ngày 21 tháng 5 năm 2025 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hòa Bình)

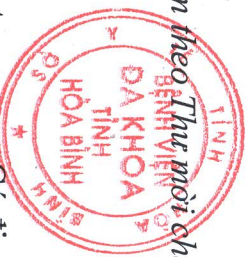
STT	Danh mục hàng hóa	Mô tả thông số kỹ thuật	ĐVT	Số lượng
1	Bộ lục giác xịn	đu cở đầu bi, kiểu chữ L (9 cái), Từ cở 1.5mm ~ 12mm.	Bộ	2
2	Bộ Nong ống đồng	VST - 42B. Cở ống nong 3/8 in, 1/2 in, 5/8in. 3/4in. 7/8in	Bộ	2
3	Bộ Loe ống đồng	VFT - 808. Cở ống Loe từ phi 6.35; phi 7.94, 9.52, 12.7	Bộ	2
4	Đầu khâu	1/2 LS Cở phi 13mm. Dài 78mm	Cái	2
5	Đầu khâu	1/2 LS Cở phi 17mm. Dài 78mm	Cái	2
6	Túi đựng đồ to	dài 48cm x rộng 22cm x cao 32cm.	Cái	2
7	Bộ Clê 8-32	14 chi tiết STMT 80944. Cở 8mm ~ 32mm.	Bộ	2
8	Túi bạt bảo dưỡng	Miệng rộng 2.1m, đuôi túi dài 5m	Cái	10
9	Kìm điện	thép CRV Độ mở 8inch, dài 200mm	Cái	2
10	Thang	Chất liệu tre KT: 6m	Cái	2
11	Thang chữ A	Cao 2.5m, gồm 7 bậc. Nhôm trắng, Tải trọng 300Kg	Cái	2
12	Dây dù	Dùng buộc nâng hạ máy điều hoà	Mét	50
13	Búa tạ	Cán gỗ, 5kg	Cái	2
14	Mỏ lết To	Thép trắng 375mm	Cái	2
15	Mỏ lết nhỏ	Thép trắng 300mm	Cái	2
16	Tô vít	2 cạnh to	Cái	2
17	Tô vít	4 cạnh to	Cái	2
18	Đầu khò ga	(loại đầu đôi) KT – 2108 Dài 250mm. Thân Inox 304, Đầu phun phi 13mm	Cái	2

STT	Danh mục hàng hóa	Mô tả thông số kỹ thuật	ĐVT	Số lượng
19	Van chống bồng	Van thay ti sặc gas loại 2 đầu R22, R32, R410. Kết nối cổng dịch vụ.	Cái	2
20	Máy thổi	Điện áp 220v - 240v, 50Hz. C/s:700W	Cái	2
21	Máy khoan Pin	Loại công suất 15 Cell	Cái	2
22	Máy hút Chân không	Điện áp 220v - 240v, 50Hz. C/s:700W, 57lit/phút	Cái	2
23	Máy khoan bê tông	Điện áp 220v - 240v, 50Hz. C/s:1000W	Cái	2
24	Máy bơm	dây dài 15m Điện áp 220v - 240v, 50Hz. C/s:1500W	Cái	1
25	Đồng hồ đo áp suất	Loại đồng hồ đôi Thang đo: Opsi ~140psi~500psi; Có dây nạp gas 3 dây. Dây dài 1.2m; Đường kính đồng hồ 68cm.	Cái	2
26	Đồng hồ Ampe kìm	Loại kẹp dòng, KT: 220x77x29,5mm, thang đo tối đa 600V, Điện 400A, đo nhiệt độ từ -20 độ C đến +60 độ C	Cái	3
27	Đồng hồ vạn năng	Loại đồng hồ kim, KT: 160x129x41, Đo DCV: 0.1v(20k ôm/v/2.5/10/50; Đo ACV: 10/50/250; Đo DCA: 50m/25m/2.5m; Đo điện trở: 2k/20k/200m ôm.	Cái	2
28	Dao	VTC 32 Cắt ống đồng từ cỡ 4mm ~ 18mm.	Cái	2
29	Lược chải dàn lạnh điều hoà	Trọng lượng 50g, KT: 18,7x7,1cm	Cái	2
30	Lược chải dàn nóng điều hoà	Trọng lượng 20g, chất liệu nhựa, hình quạt 6 cánh có lưỡi chải	Cái	2
31	Bút thử điện	KT: 150mm, thử điện 100V-500V	Cái	4
32	Dao trở	Lưỡi thép 9mm	Cái	5

STT	Danh mục hàng hóa	Mô tả thông số kỹ thuật	ĐVT	Số lượng
33	Máy khô	TH – 56235 Công suất 2000W, 256 ~ 520 lit/phút điện áp 220V ~ 50Hz	Cái	2
34	Máy hàn Ống nhiệt	PPR 20~63. Gồm 3 lỗ hàn Công suất 1000W, hàn cỡ ống từ: 21mm ~ 63mm, điện áp 220V ~ 50Hz	Cái	2
35	Máy đục bê tông	Điện áp 220v - 240v, 50Hz. C/s:1500W	Cái	2
36	Kìm hàn	Dùng kẹp que hàn– Việt Nam	Cái	2
37	Kìm kẹp mát	Kẹp tiếp mát– Việt Nam	Cái	2
38	Đầu rắc cắm máy hàn	Dùng nối dây hàn vào máy hàn– Việt Nam	Cái	8
39	Dây hàn	KT: Phi 20cm– Việt Nam	Mét	20
40	Mo hàn cầm tay	Dùng bảo vệ mặt khi hàn– Việt Nam	Cái	2
41	Mo hàn đeo mặt	Dùng bảo vệ mặt khi hàn– Việt Nam	Cái	2
42	Kính hàn	Dùng đeo bảo vệ mắt khi hàn – Việt Nam	Cái	4
Cộng: 42 khoản				



(Kèm theo Thư mời chào báo giá số 39 /TMBG-BVEKT ngày 24/5/2025 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hòa Bình)



PHỤ LỤC 1 MẪU BÁO GIÁ

BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hòa Bình

Công ty Có địa chỉ tại, số đăng ký kinh doanhđược cấp bởi.....
Căn cứ theo thư mời báo giá số: ,ngày tháng năm 202 của Bệnh viện và khả năng cung ứng của công ty.
Chúng tôi xin gửi tới quý Bệnh viện bảng báo giá các hàng hóa, dịch vụ như sau:

STT	Danh mục hàng hóa	Mô tả thông số kỹ thuật	Nước sản xuất	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1							
.....							
Cộng: khoản (Giá trên đã bao gồm thuế, phí vận chuyển, lắp đặt và các chi phí khác (nếu có))							

Bảng chữ:

1. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 30 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm ... [ghi ngày ... tháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin của yêu cầu báo giá].
2. Thời gian bảo hành:
3. Chúng tôi cam kết:
 - Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
 - Giá trị hàng hóa, dịch vụ trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
 - Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày tháng...năm....
Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp
(Ký tên, đóng dấu)